

Bản án số: 50/ 2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26/9/2022

V/v Tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA- TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư và ông Phạm Ngọc Điều.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Toàn án nhân dân thị xã Đông Hòa.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2022. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 203/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022, về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh P tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2017, được UBND xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa (nay là thị xã Đông Hòa) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 137 ngày 25/10/2017. Sau thời gian chung sống hạnh phúc thì đến năm 2021 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân hai vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên xảy ra xích mích. Vì con nhỏ nên hai vợ chồng cố gắng hòa giải mâu thuẫn xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng không thành. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh P để ổn định cuộc sống và nuôi con.

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Phúc K, sinh ngày 25/02/2019. Yêu cầu nuôi con chung. Không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Ngọc P được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và có ý kiến trình bày bằng văn bản gửi cho Tòa án nội dung:

- Về hôn nhân: Tôi (P) và chị T tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2017, được UBND xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa (nay là thị xã Đông Hòa) cấp giấy chứng nhận kết hôn. Quá trình chung sống thì cũng xảy ra mâu thuẫn đến hiện nay không thể hàn gắn tình cảm. Nay chị T yêu cầu ly hôn thì tôi đồng ý ly hôn với chị T.

- Về con chung: Vợ chồng tôi có một con chung là Nguyễn Phúc K, sinh ngày 25/02/2019. Hiện đang ở với chị T, đồng ý giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tôi không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi trú tại: Thôn L, xã T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh P tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2017, được UBND xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa (nay là thị xã Đông Hòa) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 137 ngày 25/10/2017 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân hai vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi vã. Đến năm 2021 thì mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm. Quá trình giải quyết vụ án, anh P có văn bản trình bày đồng ý ly hôn với chị T, do đó công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T và anh P.

[2.2] Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Phúc K, sinh ngày 25/02/2019, hiện nay đang sống cùng chị T. Chị T yêu cầu được nuôi con chung và anh P cũng đồng ý để chị T nuôi con. Do đó, giao con chung Nguyễn Phúc K cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét.

[2.4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Các đương sự thuận tình ly hôn nên mỗi người phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Chị Đinh Thị T tự nguyện nộp thay phần án phí của anh Nguyễn Ngọc Phúc nên phải nộp 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Ngọc P.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Phúc K, sinh ngày 25/02/2019 cho chị Đinh Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Ngọc P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị Đinh Thị T phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006297 ngày 17/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

5. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- UBND xã Hòa Thành (CNKH số 137/2017);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thành Hưng